

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 648/TLST-KDTM ngày 15 tháng 06 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công Ty TNHH Một thành viên Q.

Trụ sở: Số X, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Quốc H – Chủ tịch hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hải T đại diện Giấy ủy quyền số 210/VAMC-UQ ngày 18/10/2016.

Bị đơn: Công Ty Cổ Phần S.

Trụ sở: Số Y, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3,

Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật ông Lê Hữu T – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Duy C theo Giấy ủy quyền ngày 18/11/2016.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần S có trách nhiệm thanh toán cho Công Ty TNHH Một thành viên Q số tiền còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng (cho vay từng lần) số 1401-LAV-201006362 ngày 13/08/2010, tổng cộng là: 24.248,87 chỉ vàng SJC (gốc: 16.770 chỉ vàng SJC, lãi tính đến ngày 29/12/2017: 7.478,87 chỉ vàng SJC). Trả toàn bộ số vàng 24.248,87 chỉ vàng SJC làm một lần vào ngày 15/01/2018.

2.2. Công ty Cổ phần S còn tiếp tục chịu lãi suất phát sinh trên số dư nợ gốc theo lãi suất quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng (cho vay từng lần) số

1401-LAV-201006362 ngày 13/08/2010, kể từ ngày 30/12/2017 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Công Ty TNHH Một thành viên Q.

2.3. Sau khi Công ty Cổ phần S thanh toán xong các khoản nợ gốc và lãi nêu trên thì Công Ty TNHH Một thành viên Q có trách nhiệm xóa thế chấp đối với tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất ở và Quyền sở hữu nhà ở tại địa chỉ số Z Đặng Dung, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số ABC/2008/GCN-QSHNƠ&QSĐĐO do Ủy ban nhân dân Thành phố H cấp ngày 07/07/2008, cập nhật biến động ngày 27/7/2011. Đồng thời, Công Ty TNHH Một thành viên Q có trách nhiệm hoàn trả lại bản chính các giấy tờ gồm: Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số ABC /2008/GCN-QSHNƠ&QSĐĐO do UBND Thành phố H cấp ngày 07/07/2008; Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất số 5496 ngày 22/7/2008; Tờ khai lệ phí trước bạ nhà, đất 15/7/2008; Thông báo nộp lệ phí trước bạ số 4485 ngày 05/11/2010; giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số 0030869 ngày 27/6/2011; Hợp đồng mua bán nhà ở, chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở số CDE/HĐ-MBN ngày 13/8/2010 (Theo biên bản giao nhận hồ sơ tài sản thế chấp, cầm cố ngày 03/8/2011).

2.4. Trường hợp Công ty Cổ phần S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Công Ty TNHH Một thành viên Q được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thực hiện việc phát mãi tài sản để thu hồi nợ cho Công Ty TNHH Một thành viên Q là: Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở tại địa chỉ số Z Đặng Dung, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số ABC/2008/GCN-QSHNƠ&QSĐĐO do Ủy ban nhân dân Thành phố H cấp ngày 07/07/2008, cập nhật biến động ngày 27/7/2011 có chủ sở hữu nhà ở và đất ở là Công Ty Cổ Phần S theo hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số: GHD/EIB-TD/TCTS/2011 ngày 03/8/2011 và đã đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 04/08/2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Thành phố H, Sổ đăng ký giao dịch bảo đảm: quyền số 31; số đăng ký 41-2011-006068; số thứ tự ghi số: 6068.

Trường hợp phát mãi các tài sản thế chấp kể trên không đủ thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi thì Công ty Cổ phần S có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho đến khi xong toàn bộ nợ gốc và lãi cho Công Ty TNHH Một thành viên Q.

2.5. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 98.399.681 đồng Công ty Cổ phần S chịu. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí 88.205.633 đồng cho Công Ty TNHH Một thành viên Q theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AC/2014/0002378 ngày 15/6/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp.HCM
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: Vp; Hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Nam Phương